

Số: /KH-SNN Lai Châu, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao
năng lực cạnh tranh (PCI) năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 2398/KH-UBND, ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Lai Châu năm 2024, Sở Nông nghiệp và PTNT xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 20/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 2398/KH-UBND, ngày 24/6/2024 của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

Các nhiệm vụ, giải pháp đề ra phải cụ thể, có tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với tình hình thực tế và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan; có sự phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để nâng cao các chỉ số thành phần được UBND tỉnh phân công tại Kế hoạch số 2398/KH-UBND, ngày 24/6/2024, cụ thể như sau:

1. Chỉ số thành phần “Gia nhập thị trường”

Chủ động hỗ trợ tổ chức, doanh nghiệp trong việc giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý; nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ; rà soát, phối hợp đề xuất đơn giản hóa, rút ngắn thời gian cấp phép đối với Giấy chứng nhận thuộc lĩnh vực chuyên ngành; thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa; quán triệt, chỉ đạo công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ doanh nghiệp thân thiện, nhiệt tình. Tổ chức triển khai thực hiện Chương trình Xúc tiến đầu tư tỉnh Lai Châu năm 2024 theo nhiệm vụ được phân công.

2. Chỉ số thành phần “Tiếp cận đất đai”

Chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nội dung có liên quan đến giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

3. Chỉ số thành phần “Tính minh bạch”

- Kịp thời công khai, công bố thông tin, tài liệu (trừ tài liệu có nội dung bí mật nhà nước): Các nghị quyết, chính sách, đề án, quy hoạch, kế hoạch, định hướng phát triển ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, các chính sách ưu đãi đầu tư lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn,...; thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động của ngành lên Trang thông tin điện tử của Sở Nông nghiệp và PTNT đảm bảo kịp thời, đầy đủ và chính xác.

- Cung cấp đầy đủ, nhanh chóng các thông tin về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch, văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, chính sách ưu đãi đầu tư, các thông tin khác có trách nhiệm phải cung cấp theo quy định pháp luật tới các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, người dân khi được đề nghị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật để phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật cho doanh nghiệp. Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp sử dụng dịch vụ tìm kiếm thông tin thị trường, tư vấn pháp luật, dịch vụ hỗ trợ pháp lý nhằm bảo đảm quyền, lợi ích cho doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 1592/KH-UBND, ngày 04/5/2023 về thực hiện Quyết định số 345/QĐ-TTg, ngày 05/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp giai đoạn 2021-2030”.

- Các đơn vị chủ trì tham mưu xây dựng cơ chế, chính sách phải phối hợp với các Hội, Hiệp hội Doanh nghiệp, doanh nhân lấy ý kiến doanh nghiệp bằng hình thức phù hợp trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách của tỉnh có liên quan đến doanh nghiệp.

4. Chỉ số thành phần “Chi phí thời gian”

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật; kịp thời trả lời, xử lý, giải quyết các kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Nâng cao chất lượng khảo sát trước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra nhằm xác định nội dung thanh tra, kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp. Quá trình thực hiện thường xuyên rà soát, đối chiếu với chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra bộ, ngành Trung ương, cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh và kế hoạch kiểm tra, giám sát của các cơ quan

chức năng, đồng thời tiếp nhận các phản ánh của doanh nghiệp để báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định khi xảy ra chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, kiểm toán.

Các Đơn vị khi tiến hành kiểm tra thường xuyên theo chức năng, phạm vi lĩnh vực quản lý nhà nước cần rà soát, đối chiếu với chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được UBND tỉnh phê duyệt nhằm đảm bảo không thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp quá 01 lần/ năm theo tinh thần Chỉ thị số 20/CT-TTg, ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ (*Trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật*).

- Tăng cường hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lai Châu, cổng dịch vụ công quốc gia, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo giải quyết trước hoặc đúng thời gian theo quy định; tăng cường giám sát, công khai, minh bạch việc giải quyết thủ tục hành chính đối với người dân, doanh nghiệp, bảo đảm 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật, theo dõi tình hình giải quyết qua Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Lai Châu.

- Thực hiện có hiệu quả hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, hoàn thành việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024 theo Kế hoạch số 92/KH-SNN, ngày 12/01/2024 về triển khai công tác kiểm soát thủ tục hành chính năm 2024; thường xuyên rà soát thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý, nhất là các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai, đăng ký kinh doanh, hoạt động đầu tư, sản xuất kinh doanh,... nhằm đề xuất, kiến nghị cắt giảm những thủ tục, quy định không cần thiết, không hợp lý, không hợp pháp gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp trong quá trình thực hiện và tiếp tục cắt giảm, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, không để doanh nghiệp phải đi lại nhiều lần để hoàn tất thủ tục. Thực hiện nghiêm yết công khai thủ tục hành chính, phí, lệ phí đảm bảo rõ ràng, đầy đủ tại Trung tâm phục vụ hành chính công để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận, tra cứu, thực hiện.

5. Chỉ số thành phần “Chi phí không chính thức”

- Các phòng, đơn vị tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc rà soát văn bản quy phạm pháp luật nói chung, quy định về phí, lệ phí, thủ tục hành chính nói riêng nhằm kịp thời phát hiện và kiến nghị cấp có thẩm quyền cắt giảm triệt để các chi phí không hợp lý trong tuân thủ quy định pháp luật và thực hiện thủ tục hành chính về đầu tư kinh doanh, ngăn chặn và đẩy lùi các hành vi làm phát sinh chi phí không chính thức cho doanh nghiệp. Rà soát, đánh giá, nâng tỷ lệ cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Tiếp tục thực hiện tốt các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng, thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1390/KH-UBND, ngày 24/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Công điện số 724/CD-TTg, ngày 18/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các

biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ. Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 16-KH/TU, ngày 13/4/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Thực hiện công khai chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra và kết luận, kết quả thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định. Thực hiện kiểm tra doanh nghiệp theo kế hoạch đã phê duyệt tại Quyết định số 35/QĐ-SNN, ngày 06/3/2024 của Sở Nông nghiệp và PTNT về phê duyệt kế hoạch kiểm tra Doanh nghiệp năm 2024 của Thanh tra sở Nông nghiệp và PTNT.

- Tiếp tục công khai đường dây nóng và hộp thư điện tử tiếp nhận, xử lý thông tin phản ánh, khiếu nại, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu gây phiền hà đối với người dân và doanh nghiệp (*Số điện thoại cố định 0213.3877.692; địa chỉ thư điện tử duongdaynong sonnptnt@laichau.gov.vn*) tại trụ sở làm việc, Bộ phận một cửa và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của sở.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; chú trọng thanh tra, kiểm tra, giám sát đối với các đơn vị trực thuộc và cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, kịp thời phát hiện và thay thế những cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất kém, năng lực yếu, có hành vi, biểu hiện, phản ánh về việc nhũng nhiễu, phiền hà, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra, kiểm tra, quán triệt thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 1390/KH-UBND, ngày 24/7/2019 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 769/CT-TTCP, ngày 17/5/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức, viên chức ngành thanh tra; Thông tư số 01/2021/TT-TTCP, ngày 11/3/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân nhằm ngăn chặn, phát hiện và xử lý nghiêm minh cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu trong quá trình thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

- Rà soát, bố trí cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực trong giải quyết công việc cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức toàn diện cả về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử, văn hóa công sở, đạo đức công vụ nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm, hiệu quả giải quyết công việc và thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp thân thiện, nhiệt tình. Thường xuyên lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân và doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức, viên chức khi tiếp xúc giải quyết công việc. Thực hiện có hiệu quả việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức hằng năm đảm bảo đánh giá đúng phẩm chất, năng lực, kết quả

thực hiện nhiệm vụ, tinh thần, thái độ phục vụ người dân, doanh nghiệp.

6. Chỉ số thành phần “Cạnh tranh bình đẳng”

- Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, các phòng, đơn vị trực thuộc đảm bảo công bằng cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong tiếp cận thông tin, cơ hội đầu tư kinh doanh, triển khai thực hiện các dự án đầu tư.

7. Chỉ số thành phần “Tính năng động của chính quyền”

- Thường xuyên rà soát, cắt giảm thời hạn giải quyết, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo giải quyết trước hoặc đúng gian theo quy định; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Lai Châu theo Quyết định số 14/2024/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh Lai Châu.

- Hành động cụ thể và thiết thực để giải quyết các vấn đề của doanh nghiệp; trực tiếp điều hành các buổi tham vấn, đối thoại doanh nghiệp liên quan đến lĩnh vực quản lý; giải quyết có hiệu quả, kịp thời các kiến nghị, vấn đề cụ thể của doanh nghiệp sau buổi tham vấn, đối thoại.

- Tiếp tục cải thiện văn hóa ứng xử của công chức, viên chức và hệ thống chính quyền; giám sát và có biện pháp kịp thời chấn chỉnh, xử lý các công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, gây khó khăn cho doanh nghiệp.

8. Chỉ số thành phần “Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp”

Các phòng, đơn vị trực thuộc theo chức năng nhiệm vụ tham mưu, phổ biến, tuyên truyền rộng rãi các chính sách, quy định của pháp luật trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Kịp thời đối thoại giải quyết những khó khăn vướng mắc cho doanh nghiệp, Hợp tác xã. Tham mưu giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp thuộc thẩm quyền của sở với tinh thần tiếp thu, cầu thị, lắng nghe ý kiến của doanh nghiệp, Hợp tác xã. Quán triệt, chỉ đạo công chức, viên chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ doanh nghiệp thân thiện, nhiệt tình.

9. Chỉ số thành phần “Đào tạo lao động”

Chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể để nâng cao chỉ số Đào tạo lao động; thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng các lớp tập huấn chuyên môn, đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

10. Chỉ số thành phần “Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự”

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác tư vấn pháp luật, nâng cao chất lượng hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, Văn phòng nông thôn mới căn cứ chức năng, nhiệm vụ chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện cụ thể hóa từng nội dung tại cơ quan, đơn vị và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về kết quả thực hiện của đơn vị mình; gắn việc thực hiện cải thiện chỉ số thành phần, phát huy

những điểm mạnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI) và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, địa phương (DDCI) năm 2024 với kết quả đánh giá xếp loại, khen thưởng, kỷ luật, bố trí sắp xếp cán bộ đối với tổ chức, cá nhân có liên quan, đặc biệt là đối với người đứng đầu.

2. Giao Phòng Kế hoạch Tài chính làm đầu mối giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu báo cáo đánh giá tình hình thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ nội dung Kế hoạch này, Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Văn phòng Nông thôn mới tỉnh;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Châu